

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày 15 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và bà Nông Thị Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 69/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn Th, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/12/1997 tại xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

HKTT và chỗ ở: xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nông Văn Ngh (đã chết) và bà Sầm Thị S (sinh năm: 1975); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2017 bị Công an huyện Trà Lĩnh nay là Công an huyện Trùng Khánh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Sầm Thị S, sinh năm: 1975; trú tại: xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người làm chứng:*

- Đàm Văn Th, sinh năm 1996;

- Đàm Văn A, sinh năm 1999;

Cùng nơi cư trú: xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Sầm Việt Á, sinh năm 1996; trú tại: xóm Hợp Thành, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Lý Văn C, sinh năm 1997; trú tại: xóm B, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

(Đều vắng mặt không có lý do)

- Chung Văn Th, sinh năm 2003; trú tại: xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 03 giờ 30 phút ngày 08/02/2022, tổ công tác Công an xã Tri Phương phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh bắt quả tang Nông Văn Th, sinh năm 1997, trú tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy vệ sinh bên trong có 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Th; 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trong túi áo khoác bên phải của Th (Th khai là ma túy, loại Heroine); số tiền 2.557.000 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1-00.9xx. Th khai mục đích mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác.

Hồi 10 giờ 00 cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét chỗ ở Nông Văn Th phát hiện và thu giữ: Tại giường ngủ của Th 01 (một) mảnh dao lam có bám dính chất bột màu trắng, 02 (hai) mảnh giấy bạc; Trong hộp nhựa màu xanh trên bàn phòng khách có 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Hồi 14 giờ 00 ngày 08/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Th có khối lượng 0,38g (không đầy ba tám gam) và trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 82/GĐMT ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn Th khai nhận bản thân nghiện ma túy, ngoài việc mua ma túy về sử dụng, Th còn bắt đầu bán ma túy từ tháng 01/2022 để kiếm lời. Hình thức giao dịch là những người mua ma túy nhắn tin, gọi điện cho Th hoặc nhắn tin, gọi điện qua các ứng dụng Zalo, Facebook và hẹn gặp ở địa điểm đã hẹn để trao đổi mua bán ma túy. Địa điểm bán ma túy không cố định chủ yếu ở ngoài đường thuộc xóm Đ, xã Tri Phương. Nguồn gốc ma túy bị thu giữ ngày 08/02/2022

là do Th mua với Trần Văn B, trú tại tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Th đã được bán ma túy cho những người có tên và địa chỉ sau:

Bán cho Đàm Văn Th, sinh năm 1996, trú tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh 02 (hai) lần, mỗi lần bán với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bán cho Chung Văn Th, sinh năm 2003, trú tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh 03 (ba) lần, mỗi lần bán với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bán cho Sầm Việt Á, sinh năm 1996, trú tại xóm H, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh 02 (hai) lần, mỗi lần bán với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bán cho Lý Văn C, sinh năm 1997, trú tại xóm B, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh 02 (hai) lần, lần đầu bán với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), lần thứ hai bán với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Bán cho Đàm Văn A, sinh năm 1999, trú tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh 03 (ba) lần, mỗi lần với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tổng cộng Th bán ma túy 12 (mười hai) lần cho 05 (năm) người nghiện với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Lời khai của Nông Văn Th phù hợp với lời khai của người làm chứng về số lần mua, số tiền và hình thức giao dịch.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSTK ngày 16 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Văn Th thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1-00.9xx cho bà Sầm Thị S, là mẹ đẻ của bị cáo. Xe đứng tên sở hữu của bị cáo, tuy nhiên khoản tiền mua xe là mẹ bị cáo cho bị cáo mua để phục vụ nhu cầu đi lại cho bị cáo và cả gia đình. Mẹ bị cáo không biết bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền mẹ bị cáo cho bị cáo tiêu hết không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên yêu cầu được trả lại cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S khai: Tiền mua xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1- 00.9xx là tiền của bà đưa cho Th mua. Bà không biết Th sử dụng xe để thực hiện hành vi mua bán ma túy trái phép nên yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1- 00.9xx; đối với khoản tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền con gái gửi về cho bà, bà đưa cho Th để tiêu hết. Ngoài ra, bà không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Th. Xử phạt bị cáo Nông Văn Th từ 07 (bảy) năm - 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Nông Văn Th, Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 08/02/2022, tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) dao lam; 02 (hai) mảnh giấy bạc phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Nông Văn Th, ngày 08/02/2022”;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1-00.9xx, xe đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền 1.057.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng) do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Trả lại cho bị cáo Th: số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Truy thu số tiền 1.443.000đ (một triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Th. Cụ thể: Vào hồi 03 giờ 30 phút ngày 08/02/2022, tại khu vực xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh bắt quả tang Nông Văn Th, sinh năm 1997, trú tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh về hành vi tàng trữ trái phép 0,38g (không phẩy ba tám gam) ma túy, loại Heroine. Mục đích Th mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Nông Văn Th đã bán ma túy 12 (mười hai) lần cho 05 (năm) người nghiện thu được số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Th bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn Th không có tiền án, tiền sự. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2017 bị cáo bị Công an huyện Trà Lĩnh nay là Công an huyện Trùng Khánh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Th. Đối với tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 (Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án) mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Th, Hội đồng xét xử xét thấy: những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thể hiện, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã được Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm - 08 (tám) năm tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nông Văn Th khai nhận được mua với Trần Văn B, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh. Tiến hành đối chất giữa Nông Văn Th và Trần Văn B, B không thừa nhận được bán ma túy cho Th. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với Trần Văn B trong vụ án này. Hiện nay, Trần Văn B đã bị khởi tố trong vụ án khác về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine thu giữ của bị cáo Th là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 (một) dao lam; 02 (hai) mảnh giấy bạc phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Nông Văn Th là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền 1.057.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng) do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1-00.9xx, xe đã qua sử dụng: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm

nay, đã làm rõ nguồn gốc số tiền mua xe là của bà S - mẹ đẻ bị cáo đưa cho bị cáo mua xe phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình, mẹ bị cáo không biết bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, giấy tờ đăng ký chủ sở hữu xe đứng tên bị cáo Nông Văn Th, nên được xác định là tài sản riêng của bị cáo; mặt khác, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết được việc sử dụng xe để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1-00.9xx, xe đã qua sử dụng là có căn cứ, cần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa xác định được số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền con gái bà S gửi về cho bà, bà đưa cho bị cáo Th để tiêu tét, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Th số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tại phiên tòa, bị cáo Th thừa nhận được bán ma túy 12 (mười hai) lần cho 05 (năm) người nghiện thu được số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó, xác định được bị cáo Th thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Vì vậy, cần truy thu số tiền 1.443.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Văn Th 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 08/02/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Nông Văn Th, Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 08/02/2022, tại xóm Đ, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi:

“01 (một) dao lam; 02 (hai) mảnh giấy bạc phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Nông Văn Th, ngày 08/02/2022”;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11Y1-00.9xx, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền 1.057.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn Th: số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/6/2022.

- Truy thu đối với bị cáo Th số tiền 1.443.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Nông Văn Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bé Thị Thùy Linh